

TỜ TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

V.v. Sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty

**Kính trình: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN VINACONTROL**

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được thông qua ngày 17/6/2020 và các văn bản sửa đổi, bổ sung, hướng dẫn thi hành;
- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được thông qua ngày 26/11/2019 và các văn bản sửa đổi, bổ sung, hướng dẫn thi hành;
- Điều lệ Công ty cổ phần Tập đoàn Vinacontrol;
- Tình hình hoạt động thực tế của Công ty cổ phần Tập đoàn Vinacontrol;

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty cổ phần Tập đoàn Vinacontrol. Chi tiết nội dung sửa đổi, bổ sung được nêu trong Phụ lục đính kèm.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, Tổ QTCT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Chủ tịch



Bùi Duy Chinh

PHỤ LỤC: NỘI DUNG SỬA ĐỔI, BỔ SUNG ĐIỀU LỆ CÔNG TY

(Đính kèm Tờ trình Đại hội đồng cổ đông số 362/HĐQT-TTr ngày 26/5/2026 của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Tập đoàn Vinacontrol)

STT	Điều khoản	Nội dung hiện hành	Nội dung sau khi sửa đổi, bổ sung	Lý do sửa đổi, bổ sung
1	Khoản 20.1, khoản 20.2 Điều 20	<p>20.1. Nghị quyết về nội dung sau đây được thông qua nếu được số cổ đông đại diện từ 75% tổng số phiếu biểu quyết trở lên của tất cả cổ đông <u>đự</u> họp tán thành, [...]</p> <p>20.2. Các nghị quyết được thông qua khi được số cổ đông sở hữu trên 65% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông <u>đự</u> họp tán thành, trừ trường hợp quy định tại các khoản 1 Điều này và khoản 3, khoản 6 Điều 148 Luật Doanh nghiệp.</p>	<p>20.1. Nghị quyết về nội dung sau đây được thông qua nếu được số cổ đông đại diện từ 75% tổng số phiếu biểu quyết trở lên của tất cả cổ đông <u>tham dự và biểu quyết tại cuộc họp tán thành</u>, [...]</p> <p>20.2. Các nghị quyết được thông qua khi được số cổ đông sở hữu trên 65% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông <u>tham dự và biểu quyết tại cuộc họp tán thành</u>, trừ trường hợp quy định tại các khoản 1 Điều này và khoản 3, khoản 6 Điều 148 Luật Doanh nghiệp.</p>	Cập nhật theo khoản 5 Điều 7 Luật số 03/2022/QH15.
2	Khoản 25.3 Điều 25	<p>25.3. Cơ cấu thành viên Hội đồng quản trị như sau:</p> <p><u>Cơ cấu Hội đồng quản trị của công ty phải đảm bảo tối thiểu 1/3 tổng số thành viên Hội đồng quản trị là thành viên không điều hành. Công ty hạn chế tối đa thành viên Hội đồng quản trị kiêm nhiệm chức danh điều hành của Công ty để đảm bảo tính độc lập của Hội đồng quản trị.</u></p>	<p>25.3. Cơ cấu thành viên Hội đồng quản trị như sau:</p> <p><u>Số lượng thành viên Hội đồng quản trị không điều hành phải tuân thủ quy định pháp luật.</u></p> <p><u>Số lượng thành viên Hội đồng quản trị độc lập phải đảm bảo quy định sau:</u></p> <ul style="list-style-type: none"> - <u>Có tối thiểu 01 thành viên độc lập trong trường hợp Công ty có số thành viên Hội đồng quản trị từ 03 đến 05 thành viên;</u> - <u>Có tối thiểu 02 thành viên độc lập trong trường hợp Công ty có số thành viên Hội đồng quản trị từ 06 đến 08 thành viên;</u> - <u>Có tối thiểu 03 thành viên độc lập trong trường hợp Công ty có số thành viên Hội đồng quản trị từ 09 đến 11 thành viên.</u> 	Sửa đổi để phù hợp với khoản 2, khoản 4 Điều 276 Nghị định 155/2020/NĐ-CP.



STT	Điều khoản	Nội dung hiện hành	Nội dung sau khi sửa đổi, bổ sung	Lý do sửa đổi, bổ sung
3	Khoản 41.6 Điều 41	<p>41.6. Giao dịch giữa Công ty với một hoặc nhiều thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng giám đốc, người điều hành khác và các cá nhân, tổ chức có liên quan đến các đối tượng này không bị vô hiệu trong các trường hợp sau đây:</p> <p>a. Đối với giao dịch có giá trị <u>nhỏ hơn hoặc bằng 20%</u> tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất, những nội dung quan trọng của hợp đồng hoặc giao dịch cũng như các mối quan hệ và lợi ích của thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng giám đốc, người điều hành khác đã được báo cáo Hội đồng quản trị và được Hội đồng quản trị thông qua bằng đa số phiếu tán thành của những thành viên Hội đồng quản trị không có lợi ích liên quan;</p> <p>b. Đối với giao dịch có giá trị <u>lớn hơn 20%</u> hoặc giao dịch dẫn đến giá trị giao dịch phát sinh trong vòng 12 tháng kể từ ngày thực hiện giao dịch đầu tiên có giá trị <u>từ 20% trở lên</u> tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất, những nội dung quan trọng của giao dịch này cũng như mối quan hệ và lợi ích của thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng giám đốc, người điều hành khác đã được công bố cho các cổ đông và được Đại hội đồng cổ đông thông qua bằng phiếu biểu quyết của các cổ đông không có lợi ích liên quan.</p>	<p>41.6. Giao dịch giữa Công ty với một hoặc nhiều thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng giám đốc, người điều hành khác và các cá nhân, tổ chức có liên quan đến các đối tượng này không bị vô hiệu trong các trường hợp sau đây:</p> <p>a. Đối với giao dịch có giá trị <u>nhỏ hơn 35%</u> tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất, những nội dung quan trọng của hợp đồng hoặc giao dịch cũng như các mối quan hệ và lợi ích của thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng giám đốc, người điều hành khác đã được báo cáo Hội đồng quản trị và được Hội đồng quản trị thông qua bằng đa số phiếu tán thành của những thành viên Hội đồng quản trị không có lợi ích liên quan ;</p> <p>b. Đối với giao dịch có giá trị <u>từ 35% trở lên</u> hoặc giao dịch dẫn đến giá trị giao dịch phát sinh trong vòng 12 tháng kể từ ngày thực hiện giao dịch đầu tiên có giá trị <u>từ 35% trở lên</u> tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất, những nội dung quan trọng của giao dịch này cũng như mối quan hệ và lợi ích của thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng giám đốc, người điều hành khác đã được công bố cho các cổ đông và được Đại hội đồng cổ đông thông qua bằng phiếu biểu quyết của các cổ đông không có lợi ích liên quan.</p>	Sửa đổi để thống nhất với nội dung điểm r khoản 14.2 Điều 14 và điểm h khoản 26.2 Điều 26 Điều lệ Công ty.

